

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ cho 02 hộ gia đình, cá nhân có đất nông nghiệp bị ảnh hưởng sa bồi thủy phá thuộc dự án Đường phía Tây tỉnh Bình Định (ĐT638), đoạn Km130 – Km137+580 xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 65/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 3212/QĐ-UBND ngày 04/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để lập phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB đối với 02 thửa đất nông nghiệp bị sa bồi thủy phá thuộc Đường phía Tây tỉnh Bình Định (ĐT.639B), đoạn Km 130+00 - Km 137+580;*

*Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng bồi thường GPMB dự án Đường phía Tây tỉnh (ĐT.638) tại Tờ trình số 111/TTr-HĐBT ngày 07/11/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ cho 02 hộ gia đình, cá nhân có đất nông nghiệp bị ảnh hưởng sa bồi thủy phá thuộc dự án

Đường phía Tây tỉnh Bình Định (ĐT638), đoạn Km130 – Km137+580, xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn, với nội dung chính như sau:

**1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí giải phóng mặt bằng là:** 436.875.000 đồng (*Bốn trăm ba mươi sáu triệu, tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*), cụ thể như sau:

- Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ cho 02 hộ dân là: 428.309.000 đồng
- + *Kinh phí bồi thường đất nông nghiệp:* 110.763.000 đồng;
- + *Kinh phí hỗ trợ tự chuyển đổi nghề và tạo việc làm:* 302.081.000 đồng;
- + *Kinh phí hỗ trợ ổn định đời sống:* 8.928.000 đồng;
- + *Kinh phí bồi thường hoa màu:* 6.537.000 đồng;
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 8.566.000 đồng.

**2. Nguồn vốn chi trả:** Ngân sách nhà nước.

**Điều 2.** Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**

**PHỤ LỤC**

**BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ ĐẤT ĐAI, HOA MÀU BỊ THIỆT HẠI DO GPMB**

**Dự án: Đường phía Tây tỉnh Bình Định (ĐT. 638), đoạn Km130+000 - Km137+580**

**thuộc xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

TT	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ	Nhân khẩu	Thông tin theo hồ sơ kỹ thuật thửa đất bị thu hồi đo đạc năm 2021					Loại đất	Vị trí	Hạng	Tổng diện tích cấp QSD đất (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ % đất NN bị thu hồi	Giá trị bồi thường, hỗ trợ				Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ
				Thửa đất số	Tờ bản đồ	Diện tích thửa đất theo hiện trạng (m <sup>2</sup> )	Diện tích đã thu hồi (m <sup>2</sup> )	Diện tích còn lại hộ dân đề nghị thu hồi hết do sa bồi thủy phá (m <sup>2</sup> )						Bồi thường về đất (đồng)	Hỗ trợ tự chuyển đổi nghề (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống (đồng)	Bồi thường cây cối, hoa màu (đồng)	
1	Nguyễn Trước, vợ Nguyễn Thị Quân	Thôn Thanh Long	7	18	1	1.111,1	472,1	639,0	LUC	1	3	4.992	28,44	49.905.900	136.107.000	0	2.875.500	188.888.400
2	Phạm Ngọc Linh, vợ Nguyễn Thị Dung	Thôn Thanh Long	4	7	1	893,0	79,4	813,6	LUC	1	4	2.385	37,44	60.857.280	165.974.400	8.928.000	3.661.200	239.420.880
<b>I</b>	<b>Tổng giá trị BT, HT</b>					<b>2.004,1</b>	<b>551,5</b>	<b>1.452,6</b>						<b>110.763.180</b>	<b>302.081.400</b>	<b>8.928.000</b>	<b>6.536.700</b>	<b>428.309.000</b>
<b>II</b>	<b>Chi phí phục vụ GPMB: (A*2%)</b>																	<b>8.566.000</b>
<b>III</b>	<b>Tổng cộng (I+II)</b>																	<b>436.875.000</b>